TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN C **TỈNH KHÁNH HÒA**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**
Số:54/2019/QĐST-HNGĐ	*Cam Lâm, ngày 01 tháng 4 năm 2019*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN C, TỈNH KHÁNH HÒA

Căn cứ khoản 4 Điều 397, 212, 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ Điều 55 của Luật Hôn nhân và gia đình;

Căn cứ Luật Phí và Lệ phí năm 2015;

Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 của Uỷ ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Sau khi nghiên cứu hồ sơ việc dân sự thụ lý số 44/2019/TLST-HNGĐ ngày 22 tháng 3 năm 2019 về việc yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn, gồm những người tham gia tố tụng sau đây:

- *Người yêu cầu giải quyết việc dân sự*:

Ông Phạm Ngọc T, sinh năm 1984; nơi cư trú: số 338 đường T, TDP N, thị trấn C, huyện C, tỉnh Khánh Hòa.

Bà Nguyễn Bằng G, sinh năm 1985; nơi cư trú: số 338 đường T, TDP N, thị trấn C, huyện C, tỉnh Khánh Hòa.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1] Về quan hệ hôn nhân: ông Phạm Ngọc T và bà Nguyễn Bằng G tự nguyện chung sống với nhau, đăng ký kết hôn ngày 09/10/2017 tại Ủy ban nhân dân xã C, huyện C theo Giấy chứng nhận kết hôn số 106 nên quan hệ hôn nhân hợp pháp. Ông Phạm Ngọc T và bà Nguyễn Bằng G thuận tình ly hôn, căn cứ Điều 55 Luật hôn nhân và gia đình công nhận sự tự nguyện ly hôn của ông T, bà G.

[2] Về con chung: ông Phạm Ngọc T và bà Nguyễn Bằng G không có con chung.

[3] Về tài sản chung khi ly hôn: ông Phạm Ngọc T và bà Nguyễn Bằng G không yêu cầu Tòa án giải quyết.

[4] Về lệ phí: ông Phạm Ngọc T và bà Nguyễn Bằng G chịu lệ phí theo quy định pháp luật.

[5] Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự là hoàn toàn tự nguyện, không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hòa giải đoàn tụ không thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận thuận tình ly hôn và sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về quan hệ hôn nhân: ông Phạm Ngọc T và bà Nguyễn Bằng G thuận tình ly hôn.

- Về con chung: ông Phạm Ngọc T và bà Nguyễn Bằng G không có con chung.

- Về tài sản chung: ông Phạm Ngọc T và bà Nguyễn Bằng G không yêu cầu Tòa án giải quyết.

2. Về lệ phí Tòa án: ông Phạm Ngọc T và bà Nguyễn Bằng G mỗi người phải chịu 150.000 đồng lệ phí hôn nhân gia đình sơ thẩm về ly hôn nhưng được trừ vào số tiền tạm ứng lệ phí Hôn nhân - gia đình sơ thẩm đã nộp là 300.000 đồng theo biên lai thu tiền số: AA/2016/0004702 ngày 19/3/2019 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện C. Ông T, bà G đã nộp đủ tiền lệ phí Hôn nhân gia đình sơ thẩm.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận
- TAND tỉnh Khánh Hòa;
- VKSND tỉnh Khánh Hòa;
- VKSND huyện C;
- Chi cục THADS huyện C;
- UBND xã C;
- Đương sự;
- Lưu hồ sơ.

THẨM PHÁN

Bùi Thị Mỹ Hạnh